

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/01/2025

“V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình
ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hoàng

Ông Nguyễn Viết Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 619/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phan Ngọc H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: số A, Tổ A, ấp An Nghiệp, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Trương Thành Đ, sinh năm 1997;

Địa chỉ: số A, đường A, khóm Mỹ Hưng, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H có mặt, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/8/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn Nguyễn Phan Ngọc H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị H và anh Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo giấy chứng nhận kết hôn số 47.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Nhưng về sau

mâu thuẫn phát sinh do vợ chồng không hợp nhau, có nhiều khác biệt trong quan điểm sống, anh Đ không quan tâm, chăm sóc vợ con. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không giải quyết được. Tháng 10/2023, mâu thuẫn trong cuộc sống nên anh chị sống ly thân cho đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không Đ được.

Nay chị Nguyễn Phan Ngọc H yêu cầu ly hôn với anh Trương Thành Đ.

- *Về con chung*: chị H và anh Đ có 01 con chung Trương Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 13/10/2023. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết bị đơn Trương Thành Đ trình bày:

Về việc anh chị quen biết, kết hôn thì anh Đ thống nhất theo lời trình bày của chị H. Vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nhưng anh Đ đã tìm cách hàn gắn, nhưng chị H không cho anh cơ hội. Tháng 2/2024, mâu thuẫn trong cuộc sống nên anh chị sống ly thân cho đến nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn, anh Đ không đồng ý vì vẫn còn thương vợ thương con và mong vợ chồng hòa giải đoàn tụ.

- *Về con chung*: chị H và anh Đ có 01 con chung Trương Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 13/10/2023. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con chung và anh không cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu. Hiện nay, chị H không cho anh thăm con chung.

- *Về tài sản chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Phan Ngọc H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Trương Thành Đ, địa chỉ: số 42, đường Huỳnh Văn Ninh, khóm Mỹ Hưng, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trương Thành Đ nhưng anh Đ có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không có mặt tại phiên tòa. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trương Thành Đ.

[4] Xét quan hệ hôn nhân của chị H và anh Đ được xác lập ngày 05 tháng 9 năm 2022, hôn nhân của anh chị là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh Đ phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Ngày 29/8/2024, chị H làm đơn ra tòa yêu cầu ly hôn, quá trình giải quyết và hòa giải anh Đ không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con và mong vợ chồng hòa giải đoàn tụ nhưng bản thân anh cũng không có cách khắc phục mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng do chị H không đồng ý hòa giải, do đó, tình trạng hôn nhân vẫn không cải thiện được, anh chị không còn chung sống với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn làm cho tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, việc chăm sóc, quan tâm lẫn nhau không còn, do đó mâu thuẫn chị H và anh Đ đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, thực tế hai anh chị cũng không còn sống chung với nhau. Vì vậy có duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai và mục đích của hôn nhân cũng không Đ được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[5] Về con chung: chị H và anh Đ có 01 con chung Trương Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 13/10/2023. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị H. Trong quá trình hòa giải, anh Đ đồng ý để chị H tiếp tục nuôi cháu M. Chị H cũng có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và từ nhỏ đến nay cháu sống với mẹ là chị H. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao con chung Trương Nguyễn Hoàng M cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng: chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu M và anh Đ cũng không tự nguyện cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[6] Về tài sản chung: chị Nguyễn Phan Ngọc H và anh Trương Thành Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: chị Nguyễn Phan Ngọc H và anh Trương Thành Đ không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Phan Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện chị Nguyễn Phan Ngọc H. Chị Nguyễn Phan Ngọc H được ly hôn với anh Trương Thành Đ.

2. Về con chung: chị Nguyễn Phan Ngọc H và anh Trương Thành Đ có 01 con chung Trương Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 13/10/2023. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, chị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Trương Nguyễn Hoàng M.

Về cấp dưỡng: anh Trương Thành Đ không cấp dưỡng nuôi con chung Trương Nguyễn Hoàng M do chị Nguyễn Phan Ngọc H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

3. Về tài sản chung: chị Nguyễn Phan Ngọc H và anh Trương Thành Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: chị Nguyễn Phan Ngọc H và anh Trương Thành Đ không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Phan Ngọc H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được

khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012879 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị Nguyễn Phan Ngọc H đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Mai